

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Tân Yên, ngày tháng 4 năm 2024

## **BÁO CÁO**

**Kết quả thực hiện Kết luận số 120-KL/TU Ngày 08/8/2021 của BTV Tỉnh ủy (sau đây viết tắt là Kết luận số 120-KL/TU) về việc tập trung đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 11/6/2020 của BTV Tỉnh ủy**

Thực hiện Chỉ thị 19-CT/TU ngày 11/6/2020 và Kết luận 120-KL/TU ngày 08/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm pháp luật đất đai trên địa bàn tỉnh. UBND huyện đã tham mưu với Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, kết quả cụ thể như sau:

### **I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, TUYÊN TRUYỀN**

Huyện ủy thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU và Kết luận số 120-KL/TU của BTV Tỉnh ủy do đồng chí Bí thư Huyện ủy làm trưởng ban. Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch số 123-KH/HU ngày 26/6/2020. Đã chỉ đạo cả hệ thống chính trị vào cuộc trong triển khai, tổ chức thực hiện Chỉ thị, Kết luận của BTV Tỉnh ủy.

UBND huyện thành lập Tổ công tác cấp huyện do đồng chí Chủ tịch UBND huyện làm tổ trưởng; ban hành 06 Kế hoạch để triển khai, thực hiện Chỉ thị 19, kết luận 120 của BTV Tỉnh ủy, cụ thể: số 331/KH-UBND, ngày 02/7/2021; số 55/KH-UBND, ngày 5/4/2021 về chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 (*chuyển đất trồng lúa sang đất trồng cây ăn quả*); số 61/KH-UBND, ngày 14/4/2021 về việc tổ chức xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai theo Chỉ thị số 19-CT/TU; số 119/KH-UBND, ngày 24/8/2021 về việc tổ chức xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai theo Chỉ thị số 19-CT/TU, Kết luận số 120-KL/TU; số 80/KH-UBND ngày 16/5/2022, về khắc phục hạn chế, khuyết điểm đã chỉ ra sau cuộc giám sát việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU, Kết luận số 120-KL/TU; số 396/KH-UBND ngày 30/12/2022 về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Kết luận số 120-KL/TU của BTV Tỉnh ủy.

Ban hành 08 công văn chỉ đạo: số 2722/UBND-TNMT ngày 15/12/2021 về việc đẩy nhanh tiến độ lập hồ sơ xử lý vi phạm theo Chỉ thị 19; số 2396/UBND-TNMT ngày 16/11/2022; số 1118/UBND-TNMT ngày 16/6/2022; số 515/UBND-TNMT ngày 29/3/2022; số 1339/UBND-TNMT ngày 29/6/2023; số 1790/UBND-TNMT ngày 16/11/202225/8/2023; số 2140/UBND-TNMT ngày 06/10/2021; số 2032/UBND-TNMT ngày 24/9/2021..

Tổ công tác UBND huyện tổ chức họp triển khai, phân công nhiệm vụ cụ thể cho thành viên. Các thành viên tổ thường xuyên kiểm tra đề đơn độc, chỉ đạo đơn vị được giao phụ trách trong triển khai, thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU, Kết luận số 120-KL/TU và Công văn số 1543- CV/TU ngày 09/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Xây dựng báo cáo định kỳ và báo cáo sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện của các địa phương, báo cáo UBND huyện kết quả thực hiện.

Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội ban hành 08 kế hoạch tổ chức tuyên truyền, quán triệt Chỉ thị số 19-CT/TU, Kết luận số 120-KL/TU đến cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân. Tổ chức trên 1.500 hội nghị giao ban công tác hội, sinh hoạt chuyên đề tại các chi hội với trên 65.000 lượt người tham gia, 12 cuộc tuyên truyền lưu động; viết trên 113 tin bài phát trên loa truyền thanh; phối hợp hòa giải thành 37 mâu thuẫn về tranh chấp đất đai. Phối hợp với các ngành, cơ quan chuyên môn rà soát thống kê các gia đình có hội viên, đoàn viên làm chủ vi phạm pháp luật về đất đai góp ý đề xuất phương án xử lý.

Đảng ủy 22/22 xã, thị trấn ban hành Nghị quyết chuyên đề thực hiện Chỉ thị số 19; 100% các xã, thị trấn đã thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU do đồng chí Bí thư Đảng ủy xã, thị trấn làm Trưởng ban; thành lập Tổ công tác để giúp việc cho Ban chỉ đạo, Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn; đồng thời xây dựng kế hoạch để rà soát, thống kê, lập hồ sơ xử lý theo 06 nội dung Chỉ thị số 19-CT/TU.

UBND các xã, thị trấn rà soát các trường hợp vi phạm trước ngày 01/7/2014 chủ động xem xét sự phù hợp quy hoạch sử dụng đất để lập hồ sơ hợp thức hóa (chuyển mục đích sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất). Các trường hợp vi phạm sau thời điểm 01/7/2014 và trường hợp không phù hợp với quy hoạch thì xây dựng phương án xử lý cụ thể.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 1. Kết quả rà soát thống kê

Đã rà soát thống kê lập danh sách 1.923 trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai với tổng diện tích vi phạm là 60,78ha, trong đó:

**1.1. Vi phạm trước ngày 01/7/2014:** Có 1.851 trường hợp, tổng diện tích 56,36ha, gồm:

- Chuyển đất trồng cây hàng năm khác sang đào ao, hồ, đầm để nuôi trồng thủy sản: có 156 trường hợp, diện tích 21,18 ha.

- Chuyển đất rừng sản xuất sang đất nông nghiệp trồng cây hàng năm hoặc đất phi nông nghiệp: **có 496 trường hợp, diện tích 10,83 ha.**

- Chuyển đất phi nông nghiệp được giao không thu tiền sử dụng đất sang đất phi nông nghiệp phải thu tiền hoặc phải thuê đất: Không có.

- Chuyển đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp sang đất ở; chuyển đất vườn sang đất ở có **1.199 trường hợp, diện tích 24,349 ha.**

- Chuyển đất xây dựng công trình sự nghiệp, đất công cộng, đất sản xuất kinh doanh không phải là đất thương mại dịch vụ sang đất kinh doanh thương mại dịch vụ: Không có.

*(Có biểu 01 kèm theo)*

**1.2. Vi phạm từ ngày 01/7/2014 đến trước ngày 11/6/2020:** Có 63 trường hợp, diện tích 3,16 ha, gồm:

- Chuyển đất trồng cây hàng năm khác sang đào ao, hồ, đầm để nuôi trồng thủy sản 12 trường hợp, diện tích 1,9 ha.

- Chuyển đất rừng sản xuất sang đất nông nghiệp trồng cây hàng năm hoặc đất phi nông nghiệp 02 trường hợp, diện tích 0,06 ha.

- Chuyển đất phi nông nghiệp được giao không thu tiền sử dụng đất sang đất phi nông nghiệp phải thu tiền hoặc phải thuê đất: Không có.

- Chuyển đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp sang đất ở; chuyển đất vườn sang đất ở; đất vườn 48 trường hợp, diện tích 2,34 ha.

- Chuyển đất xây dựng công trình sự nghiệp, đất công cộng, đất sản xuất kinh doanh không phải là đất thương mại dịch vụ sang đất kinh doanh thương mại dịch vụ 01 trường hợp, diện tích 0,02 ha.

*(Có biểu số 02 chi tiết kèm theo)*

**1.3. Vi phạm sau ngày 11/6/2020:** Có 09 trường hợp, diện tích 0,1ha, các trường hợp này đều cùng hành vi vi phạm xây dựng công trình nhà ở trên đất nông nghiệp. UBND huyện đã chỉ đạo xử lý dứt điểm vi phạm, trả lại nguyên trạng của đất như trước khi vi phạm.

*(Có Biểu 03 kèm theo)*

## **2. Kết quả lập hồ sơ xử lý các trường hợp vi phạm**

### **2.1. Trường hợp vi phạm trước ngày 01/7/2014**

Có 1.851 trường hợp vi phạm, diện tích 56,36 ha (trong đó đã ban hành QĐ xử phạt vi phạm hành chính 62 trường hợp, tổng số tiền là 158,5 triệu đồng; lập biên bản kiểm tra, trích lục bản đồ địa chính thửa đất 1.851 trường hợp, đạt 100%), cụ thể:

- Chuyển đất trồng cây hàng năm khác sang đào ao, hồ, đầm để nuôi trồng thủy sản 156 trường hợp, diện tích 21,18 ha (*trong đó có 137 trường hợp phù hợp quy hoạch sử dụng đất, 19 trường hợp không phù hợp với quy hoạch sử dụng đất*). Lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt đối với 11 trường hợp, số tiền xử phạt hành chính là 24,5 triệu đồng. Lập hồ sơ để theo dõi quản lý là 156/156, đạt tỷ lệ 100% (*137 trường hợp chuyển từ*

đất lúa, đất CHNK sang nuôi thủy sản đủ điều kiện đang thiết lập hồ sơ chuyển đổi sang nuôi trồng thủy sản, 19 trường hợp không phù hợp quy hoạch, yêu cầu tạm thời giữ nguyên hiện trạng). Các đơn vị vi phạm nhiều là: Lan Giới, Cao Xá, Song Vân.

- Chuyển đất rừng sản xuất sang đất nông nghiệp trồng cây hàng năm hoặc đất phi nông nghiệp 496 trường hợp, diện tích 10,83 ha (trong đó có 465 trường hợp phù hợp quy hoạch, 31 trường hợp không phù hợp với quy hoạch). Lập hồ sơ để theo dõi quản lý 496/496 trường hợp đạt tỷ lệ 100% (Các trường hợp chuyển từ đất rừng sang đất ở thời gian qua có vướng mắc về quy định của Luật Lâm nghiệp nên chưa xử lý được). Các đơn vị phạm nhiều là: Hợp Đức, Liên Sơn, An Dương.

- Chuyển đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp sang đất ở; chuyển đất vườn sang đất ở; chuyển đất lúa, đất trồng cây hàng năm sang đất vườn: có 1.199 trường hợp, diện tích 24,349 ha (trong đó có 1.153 trường hợp phù hợp quy hoạch, 46 trường hợp không phù hợp với quy hoạch). Lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử phạt hành chính đối với 50 trường hợp, số tiền xử phạt 131,5 triệu đồng. Lập hồ sơ để theo dõi quản lý 1.199/1.199, đạt tỷ lệ 100%. Đã hoàn thiện hồ sơ được 69 trường hợp còn lại đang thiết lập hồ sơ để xử lý. Đối với 46 trường hợp không phù hợp quy hoạch lập phương án xử lý cụ thể. Các xã có nhiều trường hợp vi phạm là: thị trấn Cao Thượng, Liên Chung, Ngọc Vân, Quế Nham.

## **2.2. Vi phạm sau ngày 01/7/2014 đến trước ngày 11/6/2020**

Có 63 trường hợp vi phạm, diện tích 4,32 ha. Đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 14 trường hợp với số tiền 38 triệu đồng; lập biên bản kiểm tra, xác minh vi phạm 63/63 trường hợp, đạt 100%, cụ thể:

- Chuyển đất trồng cây hàng năm khác sang đào ao, hồ, đầm để nuôi trồng thủy sản 12 trường hợp, diện tích 1,9 ha (có 10 trường hợp phù hợp quy hoạch, 02 trường hợp không phù hợp với quy hoạch). Lập hồ sơ để theo dõi quản lý là 12/12 trường hợp (Lan Giới 08, Lam Cốt 04). Hiện tại vẫn yêu cầu giữ nguyên hiện trạng sử dụng đất do việc khắc phục vi phạm gặp khó khăn.

- Chuyển đất rừng sản xuất sang đất nông nghiệp trồng cây hàng năm hoặc đất phi nông nghiệp 02 trường hợp, diện tích 0,06 ha (trong đó có 02 trường hợp phù hợp quy hoạch). Ban hành quyết định xử phạt hành chính đối với 01 trường hợp, số tiền xử phạt hành chính là 5 triệu đồng. Lập hồ sơ xử lý 02/02 trường hợp (Xã Lan Giới 01, An Dương 01) đã xử lý tháo dỡ công trình xong.

- Chuyển đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp sang đất ở; chuyển đất vườn sang đất ở; chuyển đất lúa, đất trồng cây hàng năm sang đất vườn 48 trường hợp, diện tích 2,34 ha (trong đó có 43 trường hợp phù hợp quy hoạch, 05 trường hợp không phù hợp với quy hoạch). Ban hành quyết định xử phạt hành chính đối với 13 trường hợp, số tiền xử phạt 37,5 triệu đồng. Lập hồ sơ theo dõi

quản lý là 48/48 trường hợp (*thị trấn Cao Thượng 11 TH chuyển từ đất lúa màu sang đất ở hiện yêu cầu giữ nguyên hiện trạng, xã Đại Hóa 18 TH chuyển từ đất lúa sang đất vườn (cây lâu năm) đã thực hiện xong thủ tục cho chuyển đổi cơ cấu cây trồng; thị trấn Nhã Nam 05, xã Ngọc Châu 02, xã Lan Giới 01, Phúc Sơn 04, Liên Chung 01, An Dương 2, Liên Sơn 2, Tân Trung 1 chuyển từ đất nông nghiệp sang đất ở, đa số các trường hợp này đã xây nhà kiên cố, hiện các hộ không có đất ở khác nên khó khăn cho việc xử lý tháo dỡ công trình).*

- Chuyển đất xây dựng công trình sự nghiệp, đất công cộng, đất sản xuất kinh doanh không phải là đất thương mại dịch vụ sang đất kinh doanh thương mại dịch vụ 01 trường hợp, diện tích 0,02 ha. Ban hành quyết định xử phạt hành chính, số tiền xử phạt 2,5 triệu đồng.

**2.3. Vi phạm sau ngày 11/6/2020:** Có 09 trường hợp, diện tích vi phạm 0,1 ha, trong đó ban hành quyết định xử phạt 07 trường hợp với tổng số tiền là 36,5 triệu đồng. Các trường hợp này đều cùng hành vi vi phạm xây dựng công trình nhà ở trên đất nông nghiệp. UBND huyện đã chỉ đạo xử lý dứt điểm vi phạm, trả lại nguyên trạng của đất như trước khi vi phạm.

\* Đối tượng vi phạm là đảng viên: Qua tổng hợp có 56 trường hợp là đảng viên, các trường hợp đều vi phạm trước ngày 01/7/2014, đã lập hồ sơ xử lý được 05 trường hợp, còn lại đang thiết lập hồ sơ đề nghị xin chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định.

\* Việc thiết lập hồ sơ cho các trường hợp đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất đối với các trường hợp vi phạm trước ngày 01/7/2014: Hiện nay các xã, thị trấn đã thiết lập được 87 trường hợp hồ sơ đề nghị xin chuyển mục đích sử dụng đất để thẩm định gồm: xã Liên Chung, Hợp Đức, Ngọc Lý, Cao Xá, Liên Sơn (*trong đó 19 trường hợp đã có QĐ cho chuyển MĐSD và cấp GCN QSD đất, 68 trường hợp đang hoàn thiện lại hồ sơ*).

### **3. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị, Kết luận**

Công tác kiểm tra, giám sát chuyên đề việc thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU và Kết luận số 120-KL/TU được chú trọng, Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra chuyên đề việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện CT 19, KL 120 của BTV TU, Chỉ thị số 11 của BTV Huyện ủy đối với 03 tổ chức đảng, 09 đảng viên<sup>1</sup>; giám sát chuyên đề đối với 14 tổ chức đảng, 42 đảng viên<sup>2</sup>; thực hiện lồng ghép kiểm tra Chỉ thị 19, KL 120 trong các cuộc kiểm tra chấp hành, phòng, chống tham nhũng đối với 06 tổ chức đảng, 14 đảng viên<sup>3</sup>. Chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với 02 tổ chức đảng, 10 đảng viên<sup>4</sup>.

<sup>1</sup> Quế Nham, Lam Cốt, An Dương.

<sup>2</sup> Việt Lập, Liên Chung, Hợp Đức, Tân Trung, Lan Giới, Quan Tiến, Đại Hóa, Việt Ngọc, Ngọc Thiện, Ngọc Vân, Ngọc Châu, Cao Xá, An Dương, TT Nhã Nam

<sup>3</sup> Song Vân, Quế Nham, Cao xá, An Dương, Liên Chung, Lan Giới.

<sup>4</sup> Việt Lập, Ngọc Thiện.

Đảng ủy cơ sở kiểm tra được 04 cuộc, giám sát được 03 cuộc. Kết quả, đã yêu cầu kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với **06 tổ chức đảng và 06 đảng viên** (xã Ngọc Thiện, Ngọc Lý, An Dương, Liên Chung, Phúc Sơn, và Quang Tiến).

UBND huyện chỉ đạo thanh tra công tác quản lý và sử dụng đất đai tại xã Ngọc Lý, Việt Lập giai đoạn 2016-2020. Kết quả, đã kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 02 tập thể, 08 cá nhân.

Chủ tịch UBND huyện ban hành 04 văn bản chỉ đạo<sup>5</sup> tăng cường, chấn chỉnh công tác xử lý vi phạm hành chính, tổ chức 04 hội nghị tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu xử lý vi phạm hành chính cho trên 700 lượt đại biểu là lãnh đạo chuyên viên các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện, lãnh đạo, cán bộ các cơ quan tỉnh đóng trên địa bàn, Chủ tịch UBND, công chức Tư pháp, Văn phòng Thống kê, Tài chính, kế toán, trưởng công an, chỉ huy trưởng Quân sự xã, thị trấn; đồng thời phát trên 90 cuốn sổ tay hướng dẫn thiết lập hồ sơ xử lý vi phạm về đất đai, xây dựng công trình vi phạm trật tự xây dựng...

Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội ban hành 02 kế hoạch giám sát việc thực hiện Chỉ thị số 19-CT/HU, Kết luận số 120-KL/TU đối với đảng ủy, UBND các xã, thị trấn (*trong đó, giám sát trực tiếp đối với xã Ngọc Thiện và Cao Xá; giám sát bằng văn bản đối với 20 xã, thị trấn*). Đã tích cực, chủ động tham gia góp ý công tác quản lý đất đai, kiến nghị, tố giác các hành vi vi phạm đất đai của các tổ chức, cá nhân; tích cực tham gia hòa giải tranh chấp đất đai ngay từ cơ sở.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Ưu điểm

UBND huyện đã tham mưu giúp Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về quản lý và sử dụng đất đai theo tinh thần Chỉ thị số 19-CT/TU, Kết luận số 120-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; ban hành Nghị quyết chuyên đề về tăng cường công tác quản lý đất đai giai đoạn 2021-2025; chỉ đạo đảng ủy các xã, thị trấn ban hành nghị quyết chuyên đề để triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đơn vị. Hằng năm đều giao nhiệm vụ trọng tâm cho người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong việc thực hiện Chỉ thị 19, Kết luận 120 của BTV Tỉnh ủy.

Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các văn bản của tỉnh, huyện về công tác quản lý đất đai đến các tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là tăng cường công tác thanh tra nhà nước, kiểm tra của cấp ủy, chính quyền,

<sup>5</sup> Công văn số 33/UBND-TP ngày 09/01/2020 V/v tăng cường thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện; Công văn số 2167/UBND-TP ngày 31/12/2020 V/v chấn chỉnh công tác xử phạt hành chính; Công văn số 292/UBND-TP ngày 25/02/2022 về triển khai Cuốn sổ tay “Hướng dẫn thiết lập hồ sơ xử lý vi phạm về đất đai, xây dựng công trình vi phạm trật tự xây dựng”; Công văn số 973/UBND-TP ngày 31/5/2022 V/v chấn chỉnh thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện.

giám sát của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với công tác quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn. Trong triển khai thực hiện đã làm tốt việc phân công nhiệm vụ gắn với duy trì thường xuyên việc kiểm điểm tiến độ, sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện trong các hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy, hội nghị giao ban tuần, tháng, quý...

Công tác tuyên truyền quan tâm chỉ đạo với nhiều hình thức, nội dung phong phú và thực hiện thường xuyên, liên tục từ đó đã làm thay đổi nhận thức của người dân trong việc sử dụng đất đai, đã hạn chế tối đa được những vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai, đặc biệt là sau thời điểm Chỉ thị số 19-CT/TU và Kết luận số 120-KL/TU ban hành; ý thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ đảng viên được nâng lên; vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu được phát huy. Các trường hợp vi phạm đều được lập hồ sơ để quản lý, 100% các vi phạm sau ngày Chỉ thị 19 được chỉ đạo xử lý dứt điểm và hoàn trả lại hiện trạng ban đầu cho đất.

## **2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân**

Công tác quán triệt các văn bản pháp luật và tập huấn, nghiệp vụ về xử lý vi phạm hành chính mặc dù đã được quan tâm, nhưng hiệu quả còn hạn chế, nhiều cán bộ, công chức không nắm chắc quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, dẫn đến thực hiện không đúng, không đầy đủ.

Việc chỉ đạo, thực hiện Chỉ thị 19, Kết luận số 120-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ở một số địa phương chưa quyết liệt, kết quả chưa cao. Việc thiết lập hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính còn chưa chặt chẽ, chưa đảm bảo đúng quy định (áp dụng điều, khoản xử phạt chưa phù hợp với lỗi vi phạm theo Nghị định số 91/2019/NĐ-CP...). Kết quả lập hồ sơ quản lý và xử lý còn đạt thấp có nhiều khó khăn, vướng mắc chậm được tháo gỡ.

Một số thành viên ban chỉ đạo từ huyện đến cơ sở chưa thực sự vào cuộc, chưa phát huy tốt vai trò của mình, việc nắm bắt tình hình dưới cơ sở có thời điểm còn chưa sâu sát, kịp thời. Hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai chưa cao, nhận thức của một số đoàn viên, hội viên, người dân còn hạn chế, dẫn tới sau Chỉ thị số 19-CT/TU, Kết luận 120-KL/TU còn vi phạm.

Người đứng đầu cấp ủy, chính một số đơn vị chưa thật sự quyết liệt trong chỉ đạo, xử lý vi phạm của đơn vị mình, còn có tâm lý ngại khó, ngại va chạm, né tránh trách nhiệm.

## **3. Khó khăn, vướng mắc trong thực hiện**

Các trường hợp vi phạm đất đai có nhiều trường hợp nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, không làm thủ tục, tự ý chuyển đổi mục đích sử dụng đất đến nay hiện trạng thay đổi khó khăn trong việc chuyển nhượng theo quy định; hồ sơ địa chính nhiều xã không đầy đủ, không đồng bộ; do đó khó khăn cho công tác kiểm tra, lập hồ sơ xử lý.

Trước đây do một số trường hợp vi phạm nằm trong vùng quy hoạch nuôi trồng thủy sản, quy hoạch cây ăn quả lâu năm... (kỳ quy hoạch trước) nay không còn phù hợp do có sự điều chỉnh quy hoạch vào mục đích khác do vậy việc xử lý các trường hợp vi phạm là không thực hiện được.

Nhiều trường hợp vi phạm chuyển mục đích sử dụng đất sang đất ở, nhà ở sau ngày 01/7/2014 nhưng UBND cấp xã không xử lý cương quyết, dứt điểm ngay từ đầu. Kiểm tra thực địa thấy người vi phạm đã xây dựng công trình kiên cố (có công trình nhiều tầng, quy mô lớn), vị trí công trình trong khu dân cư (lối ngõ trong làng) hoặc người vi phạm không còn chỗ ở nào khác. Do đó việc củng cố hồ sơ và xử lý tháo dỡ công trình gặp nhiều khó khăn.

Một số trường hợp vi phạm chuyển mục đích sang làm ao, hồ nay không phù hợp với quy hoạch nhưng rất khó khắc phục hậu quả. Một số trường hợp vi phạm từ đất lâm nghiệp khi xử lý hồ sơ vướng mắc quy định của Luật Lâm nghiệp.

#### **IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TU, Kết luận số 120-KL/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các nghị quyết, kế hoạch của Huyện ủy, UBND huyện về tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai.

2. Triển khai thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 31/01/2024 về đẩy nhanh tiến độ cấp Giấy CNQSD đất, gắn với xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai; thực hiện đề án quản lý đất công được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1326/QĐ-UBND ngày 01/12/2023 từ đó xác lập hệ thống hồ sơ địa chính đồng bộ, rõ ràng phục vụ đắc lực cho công tác quản lý nhà nước về đất đai, hạn chế vi phạm trong quản lý, sử dụng đất.

3. Chỉ đạo các xã, thị trấn xây dựng phương án chi tiết, cụ thể để xử lý các trường hợp vi phạm đã được rà soát thống kê. Định kỳ hàng tháng kiểm điểm tiến độ thực hiện. Kịp thời báo cáo, đề xuất tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện.

4. Tăng cường kiểm tra cơ sở về công tác quản lý đất đai ít nhất 01 lần/tháng đối với cấp huyện, ít nhất 01 lần/tuần đối với cấp xã. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý dứt điểm các vi phạm mới phát sinh.

5. Phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để cung cấp thông tin, tổ chức kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm đối với tổ chức đảng và đảng viên nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cơ sở trong việc thực hiện Chỉ thị 19, Kết luận 120.

6. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội tích cực tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, người dân thực hiện chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về đất đai, sử dụng đất đúng mục đích, không vi phạm.



7. Tăng cường công tác tập huấn nghiệm vụ về xử lý vi phạm hành chính theo hình thức “cầm tay chỉ việc”, tập huấn chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp thực thi nhiệm vụ nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tham mưu và tổ chức thực hiện, đảm bảo chính xác, kịp thời.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 19, Kết luận số 120 của BTV Tỉnh ủy về tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn huyện Tân Yên./.

***Nơi nhận:***

- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Sở TN&MT (b/c);
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Các đồng chí HUV;
- Các cơ quan thuộc UBND huyện;
- LĐVP, TNMT huyện;
- Đảng ủy, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TN&MT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Hùng**